TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2023
V/v tranh chấp ly hôn
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Qui

Ông Võ Thành Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tạo – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Bích T, sinh năm: 1986 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Hòa Ph, xã A, huyện Đông H, tỉnh BL

2. Bị đơn: Anh Đặng Ngọc Đ, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 8, xã Long T, thị xã M, tỉnh HG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lý Bích T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Đ sống chung từ năm 2016, sau đó tự nguyện đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã Long Trị, thị xã Long Mỹ vào ngày 10/7/2019.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, cuộc sống chung không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn, ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng nên đã không còn sống chung từ khoảng tháng 10/2022.

Chị T yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị T và anh Đ có 01 con chung Đặng Lý Bảo Nguyên (giới tính nam), sinh ngày 08/5/2019, hiện đang sống chung với anh Đ. Sau khi ly hôn, chị T thống nhất để con chung cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Chị T chưa cấp dưỡng nuôi con mà lo theo khả năng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Đặng Ngọc Đ nhưng bị đơn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị T. Chị T được ly hôn với bị đơn anh Đ. Về con chung: Anh Đ được tiếp tục nuôi dưỡng Đặng Lý Bảo Ng, chị T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã Long Mỹ nên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Đặng Ngọc Đ đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Bích T và anh Đặng Ngọc Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Trị, thị xã Long Mỹ vào ngày 10/7/2019 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Lý Bích T, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị T và anh Đ đã không còn sống chung từ khoảng tháng 10/2022 cho đến nay, mâu thuẫn của anh chị vẫn không thể hàn gắn được, chị T cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Đ. Từ đó cho

thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị T và anh Đ đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T.

[2.2] Về con chung: Chị T và anh Đ có 01 con chung tên Đặng Lý Bảo Ng (giới tính nam), sinh ngày 08/5/2019, hiện nay đang sống chung với anh Đ. Chị T thống nhất để Bảo Ng tiếp tục sống chung với anh Đ; anh Đ không có ý kiến phản đối.

Hội đồng xét xử nhận định, hiện nay Bảo Ng đã quen sống với môi trường do gia đình anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, để tránh làm xáo trộn môi trường sống của Bảo Ng, đảm bảo tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của con. Hội đồng xét xử thống nhất giao Bảo Ng cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Chị T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lý Bích T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lý Bích T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Bích T và anh Đặng Ngọc Đ được ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Đặng Ngọc Đ được tiếp tục nuôi Đặng Lý Bảo Ng (giới tính nam), sinh ngày 08/5/2019. Chị Lý Bích T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Lý Bích T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lý Bích T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004608 lập ngày 04 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Chị Lý Bích T đã nộp xong án phí.

[6] Nguyên đơn chị Lý Bích T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Đặng Ngọc Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Long Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Châu Thanh Quyền